TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 93/2023/HS-ST Ngày: 30 - 03 – 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Kền

2. Bà Phạm Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Sinh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST- HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quang H** (tên gọi khác: không); sinh ngày: 12 tháng 6 năm 1997 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn X, xã Đ, Huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Anh và bà Đỗ Thị Hiên; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 28/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách và phần án phí của bản án; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 21/12/2022 cHển sang tạm giam, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh "*có mặt*".

- *Bị hại*: anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1999; nơi cư trú: thôn N, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh "*vắng mặt*".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Trần Đức T, sinh năm: 1986; nơi cư trú: khu 4, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh "*vắng mặt*" (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/12/2022, anh Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn; trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát 14B1- 575.05, số khung RLC0610JY696314, số máy G3D4E724447, đến nhà hàng "Bia góc phố 2" thuộc tổ 9, khu 9B, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để làm việc. Khi đến nơi, anh T dựng xe mô tô trên vỉa hè, phía trước nhà hàng, nhưng quên không rút chìa khóa xe. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Quang H đi bộ một mình từ phòng trọ tại tổ 5, khu 8, phường B, thành phố H đến khu vực nhà hàng "Bia góc phố 2". Lúc này H thấy trên vỉa hè phía trước cửa nhà hàng có dựng chiếc xe mô tô của anh T, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe, không có người trông coi nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H đi đến sát chiếc xe mô tô rồi ngồi lên xe mở khóa, nổ máy điều khiển đi về phòng thuê trọ. Tại đây H đã tháo biển kiểm soát 14B1- 575.05 của xe mô tô cất ở góc tường trong phòng bếp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H gọi điện cho bạn là anh Trần Đức T (sinh năm: 1986; trú tại: khu 4, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh) nói mới mua được một chiếc xe mô tô của người khác muốn bán. Anh T đồng ý rồi hẹn gặp H tại ngã ba Ba Lan thuộc tổ 9, khu 6, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long để xem xe. Đến khoảng 12 giờ ngày 10/12/2022, H một mình điều khiển xe không có biển kiểm soát, không có giấy đăng ký xe, ổ khóa xe không bị chọc phá. Anh T hỏi H về nguồn gốc của chiếc xe mô tô trên thì H nói xe mới mua của người khác, bị mất giấy tờ đăng ký, đang cần tiền nên muốn bán, anh T đồng ý mua với giá 8.000.000đ. Anh T sử dụng tài khoản ngân hàng số 44310000542795, mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) để cHển số tiền 8.000.000đ đến tài khoản ngân hàng số 120619997 mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB) của H. Số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 14/12/2022 anh Nguyễn Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long trình báo bị mất trộm chiếc xe mô tô trên.

Ngày 15/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long ra quyết định truy tìm vật chứng là chiếc xe mô tô trên. Cùng ngày, Công an phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh thông báo: Qua rà soát trên địa bàn phường phát hiện tại nhà anh Trần Đức T có 01 chiếc xe mô tô như trên, không có biển kiểm soát. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã phối hợp cùng Công an phường Quảng Yên tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính, thu giữ chiếc xe mô tô trên. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xe tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang H tại phòng trọ tổ 5, khu 8, phường B, thành phố H, trong góc tường, phòng bếp thu giữ biển kiểm soát 14B1- 575.05, H tự nguyện giao nộp 01 chiếc áo và 01 chiếc quần của H mặc khi đi trộm cắp tài sản. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 281 ngày 15/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long kết luận: giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 14B1- 575.05, số khung 0610JY696314,

số máy G3D4E724447, tại thời điểm bị xâm phạm là: 27.957.000đ (Hai mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Về vật chứng: ngày 03/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả 01 xe mô tô biển kiểm soát: 14B1- 575.05 cho anh Nguyễn Văn T. Đối với 01 chiếc áo và 01 chiếc quần Cơ quan công an thành phố Hạ Long nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Về bồi thường dân sự: bị hại là anh Nguyễn Văn T đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì về bồi thường gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Đức T không yêu cầu bị cáo H phải trả số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) mà anh T đã bỏ ra để mua chiếc xe mô tô do H bán.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 26/CT- VKS- HL ngày 13/02/2023, Viện kiểm sát thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đối với việc anh Trần Đức T mua lại chiếc xe mô tô của bị cáo Nguyễn Quang H nhưng anh T không biết đây là tài sản do bị cáo H trộm cắp được nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ: 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: bị hại anh Nguyễn Văn T đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì về bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Đức T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) đã bỏ ra mua xe mô tô nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 chiếc áo và 01 chiếc quần thu giữ của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) bị cáo có được khi bán chiếc xe mô tô cho anh Trần Đức T, anh T không yêu cầu đề nghị H phải trả số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) nên đề nghị Hội đồng xét xử truy thu của bị cáo số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với: biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định; lời khai bị hại; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ ngày 08/12/2022, tại nhà hàng "Bia góc phố 2" thuộc tổ 9, khu 9B, phường B, thành phố H, Nguyễn Quang H đã lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát: 14B1- 575.05 trị giá 27.957.000đ (Hai mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn T. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được hậu quả do hành vi trộm cắp gây ra, nhưng vì hám lời, lười lao động, muốn có tiền ăn tiêu bằng việc trộm cắp tài sản của người khác nên bị cáo đã bất chấp, lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: trắng – đen – đỏ, biển kiểm soát: 14B1- 575.05 trị giá 27.957.000đ (Hai mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn T. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: ngày 28/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách và phần án phí của bản án.

[5] Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51 của Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định.

[6] Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có T tiết tăng nặng.

[7] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về phần dân sự: bị hại là anh Nguyễn Văn T đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì về bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Đức T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản và số tiền thu lời bất chính:

Đối với 01 chiếc áo và 01 chiếc quần thu giữ của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) bị cáo có được do bán chiếc xe mô tô mà bị cáo đã trộm cắp nên được xác định là khoản tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội mà có, anh T không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này nên cần phải truy thu của bị cáo số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quang H: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

Về xử lý vật chứng, tài sản và khoản thu lời bất chính:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c

khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu của bị cáo Nguyễn Quang H số tiền: 8.000.000đ (Tám triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc áo dài tay, màu đen, có mũ liền áo, trên ngực trái phía trước và phía sau áo có chữ "university" màu trắng, kích thước áo khoảng (87 x 47,5)cm đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài, màu đen, bên túi quần trái có chữ "university" màu trắng, kích thước quần khoảng (89 x 37)cm, đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 147/BB- THA ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Người có qlnvlq;
- Cơ quan điều tra CA tp Hạ Long;
- Cơ quan THAHS tp Hạ Long;
- Nhà tạm giữ CAHL;
- Chi cục THADS tp Hạ Long;
- VKSND tp Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng